

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 78/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 11 - 10 - 2018.

V/v “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hồng Chinh

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Hoàng Nam

2. Bà Trần Ngọc Điệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 331/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Lý Quốc V - sinh năm 1972, địa chỉ số 507, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Trần Ngọc Á - sinh năm 1975, địa chỉ ấp N, xã H, huyện R, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/6/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn, ông Lý Quốc V trình bày:**

Anh và chị Á đi đến hôn nhân là do tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn vào ngày 17/10/2016 tại UBND xã H, huyện R, tỉnh Kiên Giang.

Vợ chồng chung sống đến tháng 01/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, chị Á ghen tuông vô cớ, làm đơn thưa đến nơi làm việc của anh nhằm mục đích tố cáo anh có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác và giám sát anh trong mọi hoạt động, làm ảnh hưởng uy tín danh dự của anh. Do đó, anh yêu cầu được ly hôn với chị Trần Ngọc Á.

Về con chung: Trong quá trình chung sống không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Tại bản tự khai đề ngày 31/8/2018 và tại biên bản hòa giải ngày 14/9/2018, bị đơn chị Trần Ngọc Á trình bày:**

Chị xác định trình bày của anh V về tình trạng hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung là đúng sự thật nhưng chị còn thương anh V nên không đồng ý ly hôn.

Theo chị lúc cưới nhau anh chị sống chung với cha mẹ ruột chị, anh chị không có mâu thuẫn gì. Nguyên nhân là do chị nghi ngờ anh V không chung thủy với chị nhưng chị không có bắt gặp quả tang. Chị có làm đơn nhờ cơ quan nơi anh V làm việc can thiệp để anh về sống với chị chứ chị không có làm đơn tố cáo, kể từ đó anh V trốn tránh không chịu gặp chị nữa. Anh chị đã ly thân kể từ ngày 02/6/2018 đến nay. Chị khẳng định còn rất thương anh V, chị làm mọi cách là để giữ hạnh phúc và không muốn anh V bỏ chị.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Anh Lý Quốc V giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với chị Trần Ngọc Á. Vì chị đã nhiều lần gửi đơn tố cáo anh đến cơ quan anh đang công tác, làm ảnh hưởng uy tín danh dự của anh nên anh xét thấy không thể nào tiếp tục chung sống với chị Á được nữa.

Chị Trần Ngọc Á không đồng ý ly hôn anh V, chị đề nghị Tòa án tạo điều kiện cho chị đoàn tụ, chị cố làm mọi cách để giữ hạnh phúc gia đình, thật sự không muốn ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp: Anh Lý Quốc V khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Trần Ngọc Á nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền: Bị đơn có nơi cư trú tại ấp N, xã H, huyện R, tỉnh Kiên Giang nên căn vào khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện R.

[2]. Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Anh V và chị Á có đăng ký kết hôn vào ngày 17 tháng 10 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện R, tỉnh Kiên Giang nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh V cho rằng chỉ vì ghen tuông vô cớ mà chị Á đã làm ảnh hưởng đến công việc của anh, chị đã có hành vi viết đơn tố cáo anh đến cơ quan anh đang công tác làm ảnh hưởng uy tín danh dự của anh, từ đó anh xác định không còn tình cảm với chị Á nữa và anh chị đã ly thân kể từ tháng 6 năm 2018 đến nay. Xét thấy, hôn nhân giữa anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Lý Quốc V được ly hôn chị Trần Ngọc Á là đúng thực tế và phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Á yêu cầu Tòa động viên cho chị đoàn tụ nhưng chị không đưa ra được những căn cứ cho rằng chị và anh V có thể tiếp tục về chung sống với nhau. Nên Hội đồng xét xử không thể thỏa mãn yêu cầu của chị.

Về con chung: Anh V và chị Á cùng xác định không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh V và chị Á cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí ly hôn sơ thẩm anh V phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007144, ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện R. Anh V đã nộp đủ án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 9, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;
- Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Lý Quốc V. Xử cho anh Lý Quốc V được ly hôn chị Trần Ngọc Á.

[2]. Về con chung: Anh V và chị Á cùng xác định không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Anh V và chị Á cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm anh V phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007144, ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng. Anh V đã nộp đủ án phí theo quy định.

[5]. Về quyền kháng cáo: Báo cho anh Lý Quốc V và chị Trần Ngọc Á được biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án là ngày 11/10/2018.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

* Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện R;
- Chi cục THADS huyện R;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu.

(Đã ký)

Lê Văn Hồng Chinh